

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phùng Chí Thiện;

Ông Phạm Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Khánh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2026/TLPT-HS ngày 30-01-2026 đối với bị cáo **Hà Văn K**, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại **Hà Kế Q** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 24-12-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Hà Văn K** sinh 25-8-1978 tại tỉnh Lào Cai; số CCCD: 015078001133; cư trú tại: **Bản A, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái (nay là thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai)**; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hà Văn K1** và bà **Hà Thị L** (Đều đã chết); vợ là **La Thị T**, sinh năm 1977 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11-4-2025, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh L; có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Chu Hải Đ** (Có mặt); ông **Lâm Quang N** (Có mặt); ông **Đỗ Gia T1** (Vắng mặt)- Là các luật sư thuộc Công ty L1; địa chỉ: **số H T, phường V, tỉnh Phú Thọ**.

3. Bị hại có kháng cáo: Ông **Hà Kế Quyết S** năm 1964; địa chỉ: **Bản A, xã L, tỉnh Lào Cai**; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông **Phạm Minh Tân S1** năm 1980; địa chỉ: **Thôn C, xã L, tỉnh Hưng Yên**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25-01-2025, Hà Văn K và ông Hà Kế Q tham gia ăn cơm, uống rượu cùng mọi người tại nhà anh Đinh Văn D thuộc bản A, xã S, thị xã N (cũ). Khoảng 12 giờ 30 phút, giữa K và ông Q có tranh cãi nhau về việc K nghi ngờ ông Q báo cáo với UBND xã S về việc K hút cát trái phép, rồi ông Q đứng dậy bỏ đi ra ngoài công. Kươi thấy vậy đứng dậy đuổi theo ông Q gắng hỏi. Ông Q không trả lời mà văng tục, K to tiếng, tiếp tục đuổi theo và dùng tay phải bám vào vai ông Q kéo lại. Ông Q dùng tay hất tay của K làm Kươi loạng choạng nhưng không ngã. Sau đó K tiến lại gần ông Q, đứng đối mặt và dùng tay phải đẩy vào vai ông Q khiến ông Q lùi lại rồi ngã xuống ruộng lúa mới cấy ven đường. Sau khi ngã xuống ruộng, ông Q kêu đau và không tự đứng lên được. Anh Đinh Văn Q1, chị Sa Thị T2 và anh Sa Văn T3 cùng xuống ruộng dìu ông lên; K cũng xuống nhưng ông Q không cho dìu. Lên đến đường, ông Q đau nên phải ngồi bệt xuống. Kươi xin lỗi và bảo ông Q đánh mình cho đỡ giận, ông Q dùng tay trái đánh 2-3 phát vào mặt K. Sau đó, ông Q được đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu, xác định bị gãy xương cổ tay phải và gãy cẳng chân phải.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 44/KLTTCT-TTPY ngày 31/3/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Y và Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 122/KLTTCT-PYQG ngày 28/11/2025 của V đã kết luận:

Kết quả giám định:

- + Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải.
- + Gãy đầu trên hai xương cẳng chân phải.
- + Sẹo mặt trước, trên, trong cẳng chân phải kích thước nhỏ.
- + Sẹo mặt ngoài, trên cẳng chân phải kích thước nhỏ.

Căn cứ Thông tư số 22/2019 TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Kế Q tại thời điểm giám định là 34%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Trong giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Hà Văn K không thừa nhận việc đẩy ngã ông Q mà chỉ dùng tay phải hất từ dưới lên trúng tay ông Q, làm ông Q loạng choạng lùi 2-3 bước rồi ngã xuống ruộng lúa. Bị cáo không đồng ý với Cáo trạng và Kết luận điều tra, cho rằng các tài liệu này không phản ánh đúng hành vi của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 24-12-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn K phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày tạm giam 11/4/2025.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07-01-2026, bị cáo **Hà Văn K** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08-01-2026, bị hại **Hà Kế Q** kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo **Hà Văn K**.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo **Hà Văn K** thừa nhận có hành vi tác động vào người ông **Q** làm cho ông **Q** bị ngã xuống ruộng. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng thương tích cho ông **Q** không phải do bị cáo cố ý gây ra, nên hành vi của bị cáo chỉ phạm tội Vô ý gây thương tích. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại **Hà Kế Q** giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo **K**, với lý do bị cáo không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải, không thực hiện việc bồi thường; đồng thời bị cáo phạm tội với người cao tuổi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hà Văn K** và gia đình trình bày đã chuẩn bị số tiền 20.000.000đồng để bồi thường cho bị hại tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị hại **Hà Kế Q** không đồng ý nhận số tiền 20.000.000đồng mà yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm thẩm theo hướng tuyên bố bị cáo **Hà Văn K** phạm tội Vô ý gây thương tích, áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Hà Văn K** và kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại **Hà Kế Q**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 24-12-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo **Hà Văn K** và kháng cáo của bị hại **Hà Kế Q** đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Xét các lời khai bị cáo **Hà Văn K**, của bị hại **Hà Kế Q** và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: các Kết luận giám định, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực

nghiệm điều tra, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25-01-2025, do mâu thuẫn trong lúc ăn uống tại nhà anh Đinh Văn D thuộc bản A, xã S, thị xã N (cũ), Hà Văn K đuổi theo ông Hà Kế Q ra ngoài công rồi dùng tay đẩy làm ông Q ngã xuống ruộng lúa ven đường, khiến ông Q bị gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải và gãy đầu trên hai xương cẳng chân phải, gây tổn thương cơ thể là 34%.

[3] Hành vi của bị cáo Hà Văn K dùng tay của mình đẩy ông Q bị ngã, thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo là cố ý tác động lên cơ thể ông Q, mặc dù bị cáo không mong muốn, nhưng chấp nhận để cho hậu quả xảy ra, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổn thương cơ thể của ông Q do hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai kết án bị cáo Hà Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%”, theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của người bào chữa cho rằng hành vi của bị cáo K chỉ phạm tội Vô ý gây thương tích là không phù hợp với cấu thành tội phạm này, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn K xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo chối tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã sẵn sàng bồi thường một phần cho bị hại, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét mức độ chủ động, tích cực bồi thường cũng như mức độ, hiệu quả của việc bồi thường này là không đủ để thay đổi mức hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Xét kháng cáo của bị hại Hà Kế Q đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hà Văn K, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù bị cáo K không thành khẩn khai báo và chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại, nhưng đều không phải là căn cứ để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị hại (Sinh năm 1964) chưa đủ 70 tuổi, nên không thỏa mãn tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn K và bị hại Hà Kế Q, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 24-12-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Hà Văn K** và kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại **Hà Kế Q**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 24-12-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai như sau:

- Tuyên bố bị cáo **Hà Văn K** phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hà Văn K** 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 11-4-2025.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **Hà Văn K** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại **Hà Kế Q** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa PT- TANDTC tại Hà Nội;
- Viện PT-VKSNDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- TAND; VKSND KV 5- Lào Cai;
- Cq CSĐT- CA tỉnh Lào Cai;
- Cq THAHS-CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS KV5- Lào Cai;
- Bị cáo; bị hại; Người bào chữa;
- Lưu: HS(2), TA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Dũng